TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 157/2017/QĐST –HNGĐ	*Phổ Yên, ngày 17 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 158/2017/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 06 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1990

HKTT: xóm HV2, xã VP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

Bị Đơn: Chị Đỗ Thái G, sinh năm 1990.

ĐKNKTT: xóm HV2, xã VP, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên

Chỗ ở hiện nay: xóm M, TQ, phường ĐT, thị xã PY, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự đựoc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:*** Anh Nguyễn Văn H, chị Đỗ Thái G .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H, chị Đỗ Thái G đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2 **Về con chung:** Trong quá trình chung sống anh H, chị G xác định vợ chồng sinh được 01 con chung là cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 11/10/2012.

Anh Hoàn, chị Giang thống nhất thỏa thuận: Giao cho anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thùy D, sinh ngày 11/10/2012 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Anh H không yêu cầu chị G cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị G cho đến khi anh H có yêu cầu.

Chị G có quyền đi lại, thăm và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3.Về tài sản chung: Các đương sự xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Nợ chung, cho vay chung: anh H, chị G xác định trong quá trình chung sống vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009678 ngày 20/06/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Trả lại anh Nguyễn Văn H 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKS thị xã Phổ Yên;
- Chi cục THA thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên;
- Đương sự;
- Lưu HS.

Chu Thị Bích Hiền